





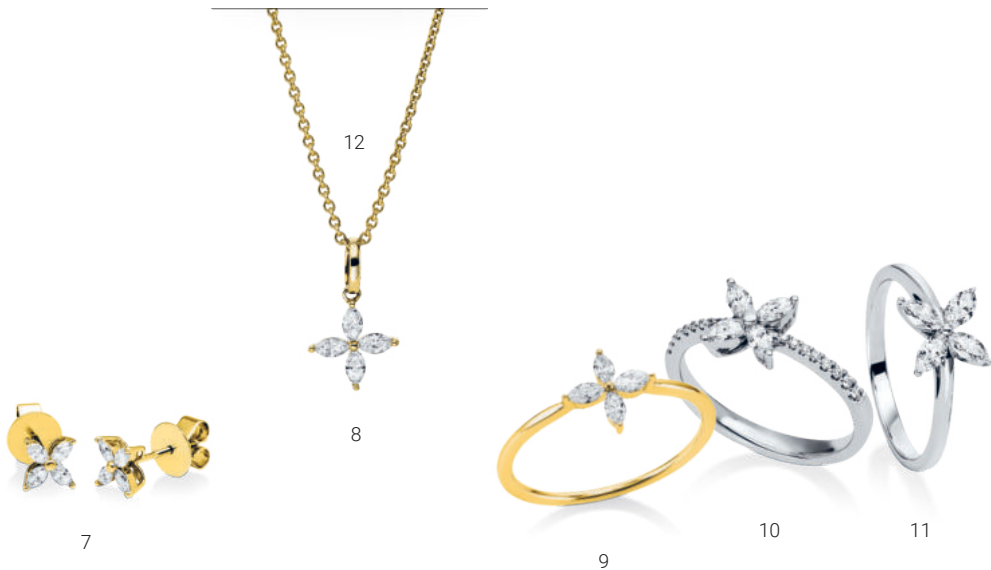
- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 1Y257W Ring WG, 4 Nav. 0,25 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:6,6 mm | 14 kt 2.299,- | 18 kt 2.579,- |
| 2 4G961W Collier WG, 4 Nav. 0,25 ct, 4 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:6,7mm, B:6,9 mm, L:42,0 cm | 14 kt 2.479,- | 18 kt 2.699,- |
| 3 2K675W Ohrstecker WG, 8 Nav. 0,50 ct, TW-si, H:6,9 mm, B:6,8 mm | 14 kt 3.149,- | 18 kt 3.329,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 4 2K674G Ohrstecker GG, 8 Nav. 1,00 ct, TW-si, H:8,1 mm, B:8,1 mm | 14 kt 6.199,- | 18 kt 6.429,- |
| 5 4G960G Collier GG, 4 Nav. 0,50 ct, TW-si, H:8,5 mm, B:8,2 mm, L:42,0 cm | 14 kt 3.749,- | 18 kt 3.999,- |
| 6 1Y258G Ring GG, 4 Nav. 0,50 ct, TW-si, H:8,6 mm, B:8,8 mm | 14 kt 3.399,- | 18 kt 3.729,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 2I147W Ohrstecker WG, 8 Nav. 0,30 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,5 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.879,- |
| 2 4E693W Collier WG, 4 Nav. 0,15 ct, 4 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,7 mm, B:5,7 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.129,- |
| 3 4E702W Collier WG, 4 Nav. 0,20 ct, 4 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,6 mm, B:6,6 mm, L:42,0 cm | 14 kt 2.599,- | 18 kt 2.849,- |
| 4 4I314R Collier RG, 4 Nav. 0,65 ct, TW-si, H:7,0 mm, B:7,0 mm, L:46,0 cm | 14 kt 4.399,- | 18 kt 4.549,- |
| 5 4D139R Collier RG, 4 Nav. 0,30 ct, TW-si, H:6,8 mm, B:6,8 mm, L:46,0 cm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.999,- |
| 6 2F058R Ohrstecker RG, 8 Nav. 0,60 ct, TW-si, H:8,6 mm, B:8,6 mm | 14 kt 3.349,- | 18 kt 3.549,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 7 2I535G Ohrstecker GG, 8 Nav. 0,45 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:6,5 mm | 14 kt 3.179,- | 18 kt 3.299,- |
| 8 3E797G Anhänger GG, 4 Nav. 0,20 ct, TW-si, H:13,3 mm, B:8,2 mm | 14 kt 879,- | 18 kt 899,- |
| 9 1Z560G Ring GG, 4 Nav. 0,15 ct, TW-si, H:7,9 mm, B:7,9 mm | 14 kt 1.079,- | 18 kt 1.179,- |
| 10 1S522W Ring WG, 4 Nav. 0,35 ct, 16 Brill. 0,13 ct, TW-si, B:7,4 mm | 14 kt 2.979,- | 18 kt 3.149,- |
| 11 1O722W Ring WG, 4 Nav. 0,40 ct, TW-si, H:7,8 mm, B:7,8 mm | 14 kt 2.149,- | 18 kt 2.349,- |
| 12 K000661 Ankerkette GG, L:42,0 cm | 14 kt 349,- | 18 kt 499,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 2H342W Ohrstecker WG, 8 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:6,4 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.549,- |
| 2 4C862W Collier WG, 4 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:7,0 mm, B:7,0 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.129,- | 18 kt 1.249,- |
| 3 4C861G Collier GG, 4 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:7,0 mm, B:7,0 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.629,- | 18 kt 1.849,- |
| 4 4C667W Collier WG, 4 Brill. 0,40 ct, TW-si, H:9,1 mm, B:9,0 mm, L:42,0 cm | 14 kt 2.579,- | 18 kt 2.829,- |
| 5 2H342G Ohrstecker GG, 8 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:6,4 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.549,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 6 1U560W Ring WG, 19 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:7,9 mm, B:8,2 mm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.699,- |
| 7 4F385W Collier WG, 5 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:10,2 mm, B:8,1 mm, L:46,0 cm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.679,- |
| 8 2J007W Ohrstecker WG, 10 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:7,1 mm, B:7,1 mm | 14 kt 1.449,- | 18 kt 1.599,- |



- | | | | | | |
|--------------------|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 1 1Z668R | Ring RG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:7,0 mm, B:7,3 mm | 14 kt | 999,- | 18 kt | 1.179,- |
| 2 3E823R | Anhänger RG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:11,3 mm, B:7,5 mm | 14 kt | 929,- | 18 kt | 979,- |
| 3 2L228R | Ohrstecker RG, 10 Brill. 0,40 ct, TW-si, H:5,4 mm, B:5,4 mm | 14 kt | 1.749,- | 18 kt | 1.929,- |
| 4 K000659 | Zopfketten RG, L:42,0 cm | 14 kt | 429,- | 18 kt | 679,- |



- | | | | | | |
|--------------------|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 5 4E557G | Collier GG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:11,5 mm, B:8,4 mm, L:42,0 cm | 14 kt | 1.999,- | 18 kt | 2.199,- |
| 6 4E557W | Collier WG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:11,5 mm, B:8,4 mm, L:42,0 cm | 14 kt | 1.999,- | 18 kt | 2.199,- |
| 7 4H535R | Collier RG, 4 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:12,0 mm, B:9,0 mm, L:46,0 cm | 14 kt | 2.179,- | 18 kt | 2.379,- |
| 8 2K667G | Ohrstecker GG, 10 Brill. 0,50 ct, TW-si, H:6,2 mm, B:6,2 mm | 14 kt | 1.999,- | 18 kt | 2.249,- |
| 9 2K667W | Ohrstecker WG, 10 Brill. 0,50 ct, TW-si, H:6,2 mm, B:6,2 mm | 14 kt | 1.999,- | 18 kt | 2.249,- |
| 10 1Y238G | Ring GG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:8,2 mm, B:8,2 mm | 14 kt | 1.049,- | 18 kt | 1.229,- |
| 11 1Y238W | Ring WG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:8,2 mm, B:8,2 mm | 14 kt | 1.049,- | 18 kt | 1.229,- |
| 12 1AA55R | Ring RG, 4 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:8,0 mm, B:8,0 mm | 14 kt | 2.049,- | 18 kt | 2.249,- |
| 13 2L405R | Ohrstecker RG, 8 Brill. 0,80 ct, TW-si, H:7,6 mm, B:7,6 mm | 14 kt | 3.679,- | 18 kt | 3.849,- |



- | | | | |
|--------------------|---|--------------------|--------------------|
| 1 1AD63GW | Ring GG, 1 Tropfen 0,10 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 2 1AD63RW | Ring RG, 1 Tropfen 0,10 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 3 1AD63W | Ring WG, 1 Tropfen 0,10 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |



- | | | | |
|-------------------|--|--------------------|----------------------|
| 4 1Z586G | Ring GG, 1 Tropfen 0,10 ct, 24 Dia. 0,06 ct, TW-si, B:4,4 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.079,- |
| 5 1Z586W | Ring WG, 1 Tropfen 0,10 ct, 24 Dia. 0,06 ct, TW-si, B:4,4 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.079,- |
| 6 1Z586R | Ring RG, 1 Tropfen 0,10 ct, 24 Dia. 0,06 ct, TW-si, B:4,4 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.079,- |



- | | | | |
|--------------------|---|--------------------|----------------------|
| 7 1AD53W | Ring WG, 1 Tropfen 0,10 ct, 8 Dia. 0,04 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |
| 8 1AD53RW | Ring RG, 1 Tropfen 0,10 ct, 8 Dia. 0,04 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |
| 9 1AD53GW | Ring GG, 1 Tropfen 0,10 ct, 8 Dia. 0,04 ct, TW-si, B:4,0 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |



- | | | | |
|--------------------|--|--------------------|--------------------|
| 1 1AD62GW | Ring GG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:5,3 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 2 1AD62W | Ring WG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:5,3 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 3 1AD62RW | Ring RG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:5,3 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |



- | | | | |
|--------------------|--|--------------------|--------------------|
| 4 1AD55W | Ring WG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 5 1AD55RW | Ring RG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 6 1AD55GW | Ring GG, 1 Nav. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |



- | | | | |
|--------------------|--|--------------------|----------------------|
| 7 1AD56RW | Ring RG, 1 Nav. 0,10 ct, 6 Dia. 0,03 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |
| 8 1AD56GW | Ring GG, 1 Nav. 0,10 ct, 6 Dia. 0,03 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |
| 9 1AD56W | Ring WG, 1 Nav. 0,10 ct, 6 Dia. 0,03 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.049,- |



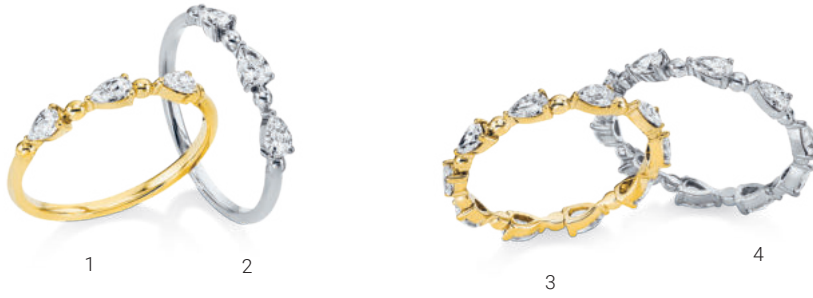
- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 1Y250G Ring GG, 2 Nav. 0,12 ct, 1 Brill. 0,18 ct, TW-si, B:3,5 mm | 14 kt 1.999,- | 18 kt 2.129,- |
| 2 1Y250R Ring RG, 2 Nav. 0,12 ct, 1 Brill. 0,18 ct, TW-si, B:3,5 mm | 14 kt 1.999,- | 18 kt 2.129,- |
| 3 1Y250W Ring WG, 2 Nav. 0,12 ct, 1 Brill. 0,18 ct, TW-si, B:3,5 mm | 14 kt 1.979,- | 18 kt 1.999,- |
| 4 2I176W Creolen WG, 4 Nav. 0,34 ct, 6 Brill. 0,24 ct, TW-si, H:15,3 mm, B:15,7 mm, S:2,3 mm | 14 kt 3.249,- | 18 kt 3.429,- |



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 5 1Y189G Ring GG, 16 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,6 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.129,- |
| 6 1Y189W Ring WG, 16 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,6 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.129,- |
| 7 1AY37W Ring WG, 7 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 379,- | 18 kt 479,- |
| 8 1AY37G Ring GG, 7 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 379,- | 18 kt 479,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 9 1Y188G Ring GG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,7 mm | 14 kt 1.049,- | 18 kt 1.149,- |
| 10 1Y188W Ring WG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,7 mm | 14 kt 1.049,- | 18 kt 1.149,- |
| 11 1Y188R Ring RG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,7 mm | 14 kt 1.049,- | 18 kt 1.149,- |
| 12 1Y240W Ring WG, 15 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.349,- |
| 13 1Y240G Ring GG, 15 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.349,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 1Y251G Ring GG, 3 Tropfen 0,30 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.949,- | 18 kt 2.099,- |
| 2 1Y251W Ring WG, 3 Tropfen 0,30 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.949,- | 18 kt 2.099,- |
| 3 1Y255G Ring GG, 10 Tropfen 1,00 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 4.879,- | 18 kt 5.049,- |
| 4 1Y255W Ring WG, 10 Tropfen 1,00 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 4.879,- | 18 kt 5.049,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 5 1Y249W Ring WG, 3 Nav. 0,20 ct, TW-si, B:1,9 mm | 14 kt 1.449,- | 18 kt 1.599,- |
| 6 1Y249G Ring GG, 3 Nav. 0,20 ct, TW-si, B:1,9 mm | 14 kt 1.449,- | 18 kt 1.599,- |
| 7 1Y254R Ring RG, 10 Nav. 0,65 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 3.729,- | 18 kt 3.849,- |
| 8 1Y254W Ring WG, 10 Nav. 0,65 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 3.729,- | 18 kt 3.849,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 9 1Y256R Ring RG, 9 Nav. 1,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 7.479,- | 18 kt 7.599,- |
| 10 1Y256W Ring WG, 9 Nav. 1,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 7.479,- | 18 kt 7.599,- |
| 11 1Y256G Ring GG, 9 Nav. 1,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 7.479,- | 18 kt 7.599,- |



- | | | | |
|--------------------|---|----------------------|----------------------|
| 1 4I560GW | Collier GG, 21 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 3.079,- | 18 kt 3.499,- |
| 2 4I560W | Collier WG, 21 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 3.079,- | 18 kt 3.499,- |



- | | | | |
|--------------------|---|----------------------|----------------------|
| 3 1AK67G | Ring GG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,2 mm | 14 kt 929,- | 18 kt 1.079,- |
| 4 1AK67W | Ring WG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,2 mm | 14 kt 929,- | 18 kt 1.079,- |
| 5 3E988G | Anhänger GG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si | 14 kt 799,- | 18 kt 849,- |
| 6 1BA61GW | Ring GG, 11 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:5,8 mm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.929,- |
| 7 1BA61W | Ring WG, 11 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:5,8 mm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.929,- |
| 8 K000661 | Ankerkette GG, L:42,0 cm | 14 kt 349,- | 18 kt 499,- |



- | | | | |
|--------------------|---|----------------------|----------------------|
| 9 5D236GW | Armband GG, 21 Brill. 0,53 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 2.679,- | 18 kt 2.899,- |
| 10 5D238W | Armband WG, 25 Brill. 0,64 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 3.399,- | 18 kt 3.729,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4I561W Collier WG, 25 Brill. 0,65 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 3.699,- | 18 kt 4.179,- |
| 2 4I561GW Collier GG, 25 Brill. 0,65 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 3.699,- | 18 kt 4.179,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 3 1BA69RW Ring RG, 7 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,5 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 4 1BA69W Ring WG, 7 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,5 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 5 1BA69GW Ring GG, 7 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,5 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 6 1BA60GW Ring GG, 19 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:5,8 mm | 14 kt 1.949,- | 18 kt 2.149,- |
| 7 1BA60W Ring WG, 19 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:5,8 mm | 14 kt 1.949,- | 18 kt 2.149,- |
| 8 2M447GW Creolen GG, 30 Brill. 0,65 ct, TW-si, H:18,5 mm, B:19,0 mm | 14 kt 2.899,- | 18 kt 3.249,- |



1 1AJ55W Ring WG, 5 Brill. 0,08 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 579,-	18 kt 699,-
2 1AJ55R Ring RG, 5 Brill. 0,08 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 579,-	18 kt 699,-
3 1AJ98W Ring WG, 14 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 679,-	18 kt 799,-
4 1AJ98G Ring GG, 14 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 679,-	18 kt 799,-



5 1Z137W Ring WG, 13 Brill. 0,50 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt 2.079,-	18 kt 2.179,-
6 1Z137G Ring GG, 13 Brill. 0,50 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt 2.079,-	18 kt 2.179,-
7 1U506R Ring RG, 8 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,7 mm	14 kt 1.299,-	18 kt 1.499,-
8 1U506W Ring WG, 8 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,7 mm	14 kt 1.299,-	18 kt 1.499,-



9 1AJ54W Ring WG, 11 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,3 mm	14 kt 799,-	18 kt 929,-
10 1AJ54R Ring RG, 11 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,3 mm	14 kt 799,-	18 kt 929,-
11 1AI98G Ring GG, 10 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 879,-	18 kt 1.049,-
12 1AI98W Ring WG, 10 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 879,-	18 kt 1.049,-



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 1M880W Ring WG, 9 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,7 mm | 14 kt 1.149,- | 18 kt 1.329,- |
| 2 1M880R Ring RG, 9 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,7 mm | 14 kt 1.149,- | 18 kt 1.329,- |
| 3 1P645W Ring WG, 9 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:4,5 mm | 14 kt 1.199,- | 18 kt 1.379,- |
| 4 1P645R Ring RG, 9 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:4,5 mm | 14 kt 1.199,- | 18 kt 1.379,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 1Z217W Ring WG, 7 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.149,- |
| 6 1Z217G Ring GG, 7 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.149,- |
| 7 1Z247W Ring WG, 7 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,9 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.899,- |
| 8 1Z247R Ring RG, 7 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,9 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.899,- |



- | | | |
|--|--------------------|----------------------|
| 9 1Z701G Ring GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,7 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.079,- |
| 10 1Z701W Ring WG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,7 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.079,- |
| 11 1Z702R Ring RG, 9 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 929,- |
| 12 1Z702G Ring GG, 9 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 929,- |



1 3D869W	Anhänger WG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:16,1 mm, B:7,9 mm	14 kt	979,-	18 kt	1.049,-
2 3D869G	Anhänger GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:16,1 mm, B:7,9 mm	14 kt	979,-	18 kt	1.049,-
3 4G881R	Collier RG, 28 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:18,3 mm, B:6,1 mm, L:42,0 cm	14 kt	1.129,-	18 kt	1.399,-
4 4G881W	Collier WG, 28 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:18,3 mm, B:6,1 mm, L:42,0 cm	14 kt	1.129,-	18 kt	1.399,-
5 K000660	Ankerkette WG, L:42,0 cm	14 kt	349,-	18 kt	499,-
6 K000661	Ankerkette GG, L:42,0 cm	14 kt	349,-	18 kt	499,-



7 1Y492G	Ring GG, 25 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt	849,-	18 kt	999,-
8 1Y492W	Ring WG, 25 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt	849,-	18 kt	999,-
9 1AZ26W	Ring WG, 17 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,4 mm	14 kt	1.299,-	18 kt	1.499,-
10 1AZ26G	Ring GG, 17 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,4 mm	14 kt	1.299,-	18 kt	1.499,-



11 1AZ27W	Ring WG, 18 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,2 mm	14 kt	1.129,-	18 kt	1.479,-
12 1AZ27G	Ring GG, 18 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,2 mm	14 kt	1.129,-	18 kt	1.479,-
13 1AZ31W	Ring WG, 17 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:4,3 mm	14 kt	1.579,-	18 kt	1.929,-
14 1AZ31G	Ring GG, 17 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:4,3 mm	14 kt	1.579,-	18 kt	1.929,-



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 1AZ30G Ring GG, 31 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:4,5 mm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.829,- |
| 2 1AZ30W Ring WG, 31 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:4,5 mm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.829,- |
| 3 1AZ30R Ring RG, 31 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:4,5 mm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.829,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 4 1Z798W Ring WG, 25 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:8,9 mm | 14 kt 2.349,- | 18 kt 2.749,- |
| 5 1Z798G Ring GG, 25 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:8,9 mm | 14 kt 2.349,- | 18 kt 2.749,- |
| 6 1S923W Ring WG, 29 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:7,2 mm | 14 kt 1.549,- | 18 kt 1.729,- |
| 7 1S923R Ring RG, 29 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:7,2 mm | 14 kt 1.549,- | 18 kt 1.729,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 8 1W092G Ring GG, 45 Brill. 0,55 ct, TW-si, B:8,9 mm | 14 kt 3.549,- | 18 kt 3.699,- |
| 9 1W092W Ring WG, 45 Brill. 0,55 ct, TW-si, B:8,9 mm | 14 kt 3.549,- | 18 kt 3.699,- |
| 10 1N571R Ring RG, 56 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:9,5 mm | 14 kt 1.299,- | 18 kt 1.479,- |
| 11 1N571W Ring WG, 56 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:9,5 mm | 14 kt 1.299,- | 18 kt 1.479,- |



1 3D399W	Anhänger WG, 22 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:19,5 mm, B:8,5 mm	14 kt	1.079,-	18 kt	1.149,-
2 4E486W	Collier WG, 22 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:18,5 mm, B:8,7 mm, L:46,0 cm	14 kt	1.749,-	18 kt	1.929,-
3 4F619G	Collier GG, 22 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:19,4 mm, B:7,8 mm, L:46,0 cm	14 kt	1.799,-	18 kt	1.979,-
4 K000660	Ankerkette WG, L:42,0 cm	14 kt	349,-	18 kt	499,-



5 1W744W	Ring WG, 21 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:1,7 mm	14 kt	949,-	18 kt	1.049,-
6 1W744G	Ring GG, 21 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:1,7 mm	14 kt	949,-	18 kt	1.049,-
7 1R787R	Ring RG, 21 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	2.299,-	18 kt	2.429,-
8 1P850W	Ring WG, 40 Brill. 0,75 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	3.649,-	18 kt	3.749,-
9 1P850G	Ring GG, 40 Brill. 0,75 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	3.649,-	18 kt	3.749,-



10 1Y815R	Ring RG, 29 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,7 mm	14 kt	1.599,-	18 kt	1.729,-
11 1Y815G	Ring GG, 29 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,7 mm	14 kt	1.599,-	18 kt	1.729,-
12 1Y815W	Ring WG, 29 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,7 mm	14 kt	1.599,-	18 kt	1.729,-



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 1 1U446W Ring WG, 11 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 849,- | 18 kt 979,- |
| 2 1U446R Ring RG, 11 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 849,- | 18 kt 979,- |
| 3 1AZ64W Ring WG, 27 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,3 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.229,- |
| 4 1AZ64G Ring GG, 27 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,3 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.229,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 5 1P145W Ring WG, 32 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.099,- |
| 6 1P145R Ring RG, 32 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.099,- |
| 7 1T175R Ring RG, 30 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:5,4 mm | 14 kt 2.729,- | 18 kt 2.999,- |
| 8 1T175W Ring WG, 30 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:5,4 mm | 14 kt 2.729,- | 18 kt 2.999,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 9 1P865W Ring WG, 50 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:4,3 mm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 2.079,- |
| 10 1P865R Ring RG, 50 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:4,3 mm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 2.079,- |
| 11 1P047G Ring GG, 76 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 3.229,- | 18 kt 3.349,- |
| 12 1P047W Ring WG, 76 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 3.229,- | 18 kt 3.349,- |



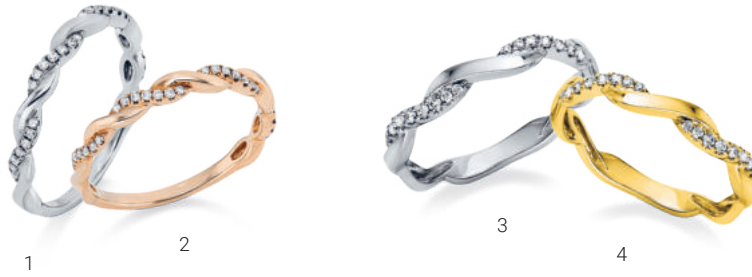
1 4G794W	Collier WG, 10 Brill. 0,07 ct, TW-si, H:14,0 mm, B:14,0 mm, L:42,0 cm	14 kt	999,-	18 kt	1.349,-
2 4G794G	Collier GG, 10 Brill. 0,07 ct, TW-si, H:14,0 mm, B:14,0 mm, L:42,0 cm	14 kt	999,-	18 kt	1.349,-
3 4G902R	Collier RG, 47 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:19,5 mm, B:13,7 mm, L:46,0 cm	14 kt	1.349,-	18 kt	1.549,-
4 4G902W	Collier WG, 47 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:19,5 mm, B:13,7 mm, L:46,0 cm	14 kt	1.349,-	18 kt	1.549,-



5 1S126W	Ring WG, 64 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
6 1S126R	Ring RG, 64 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
7 1Q385W	Ring WG, 32 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,6 mm	14 kt	1.149,-	18 kt	1.429,-
8 1Q418G	Ring GG, 17 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:3,3 mm	14 kt	1.229,-	18 kt	1.629,-
9 2K701GW	Creolen GG+WG, 33 Brill. 0,10 ct, TW-si	14 kt	1.399,-	18 kt	1.749,-



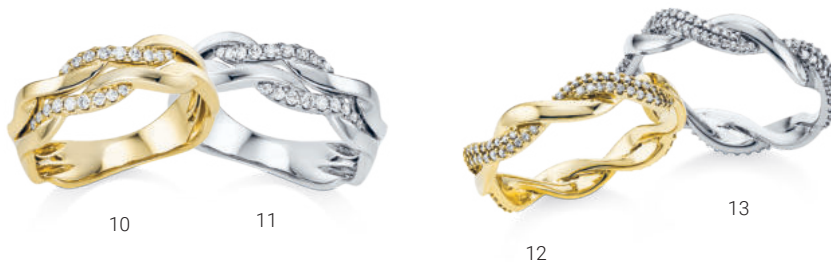
10 1AG33R	Ring RG, 101 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,2 mm	14 kt	2.129,-	18 kt	2.449,-
11 1AG33G	Ring GG, 101 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,2 mm	14 kt	2.129,-	18 kt	2.449,-
12 1AG33W	Ring WG, 101 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,2 mm	14 kt	2.129,-	18 kt	2.449,-



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 1 1AP13W Ring WG, 28 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,6 mm | 14 kt 879,- | 18 kt 1.049,- |
| 2 1AP13R Ring RG, 28 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,6 mm | 14 kt 879,- | 18 kt 1.049,- |
| 3 1Q381W Ring WG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.179,- |
| 4 1Q381G Ring GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 979,- | 18 kt 1.179,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 1AT44R Ring RG, 37 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:1,5 mm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.499,- |
| 6 1AT44G Ring GG, 37 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:1,5 mm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.499,- |
| 7 1L455G Ring GG, 20 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.469,- |
| 8 1L455W Ring WG, 20 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.469,- |
| 9 2I172G Creolen GG, 32 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:17,6 mm, B:18,4 mm, S:2,6 mm | 14 kt 1.799,- | 18 kt 2.129,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 10 1R894G Ring GG, 25 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:6,1 mm | 14 kt 1.199,- | 18 kt 1.549,- |
| 11 1R894W Ring WG, 25 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:6,1 mm | 14 kt 1.199,- | 18 kt 1.549,- |
| 12 1Z706G Ring GG, 104 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:4,1 mm | 14 kt 1.849,- | 18 kt 2.179,- |
| 13 1Z706W Ring WG, 104 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:4,1 mm | 14 kt 1.849,- | 18 kt 2.179,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4F940W Collier WG, 24 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:8,8 mm | 14 kt 1.079,- | 18 kt 1.379,- |
| 2 4F940G Collier GG, 24 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:8,8 mm | 14 kt 1.079,- | 18 kt 1.379,- |
| 3 4D986R Collier RG, 12 Brill. 0,05 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:10,9 mm | 14 kt 929,- | 18 kt 1.149,- |
| 4 4D987W Collier WG, 18 Brill. 0,05 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:15,1 mm | 14 kt 1.179,- | 18 kt 1.499,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 1X812R Ring RG, 27 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:1,9 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.229,- |
| 6 1X812W Ring WG, 27 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:1,9 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.229,- |
| 7 1W118G Ring GG, 28 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 2.079,- |
| 8 1W118W Ring WG, 28 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 2.079,- |
| 9 2K697G Creolen GG, 52 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:14,4 mm, B:14,8 mm, S:2,5 mm | 14 kt 1.699,- | 18 kt 1.999,- |



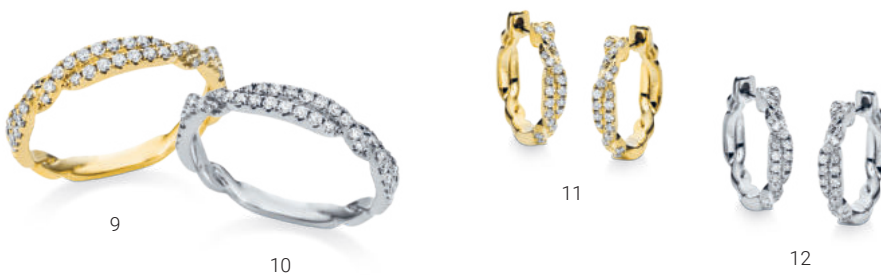
- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 10 1AJ86W Ring WG, 30 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.749,- |
| 11 1AJ86R Ring RG, 30 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,9 mm | 14 kt 1.699,- | 18 kt 1.999,- |
| 12 1R280G Ring GG, 23 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,7 mm | 14 kt 1.879,- | 18 kt 2.049,- |
| 13 1R280W Ring WG, 23 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,7 mm | 14 kt 1.879,- | 18 kt 2.049,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 1U877W Ring WG, 79 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 2.349,- | 18 kt 2.479,- |
| 2 1U877G Ring GG, 79 Brill. 0,35 ct, TW-vsi, B:2,3 mm | 14 kt 2.349,- | 18 kt 2.479,- |
| 3 1S136W Ring WG, 45 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,4 mm | 14 kt 1.149,- | 18 kt 1.249,- |
| 4 1S136G Ring GG, 45 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,4 mm | 14 kt 1.149,- | 18 kt 1.249,- |



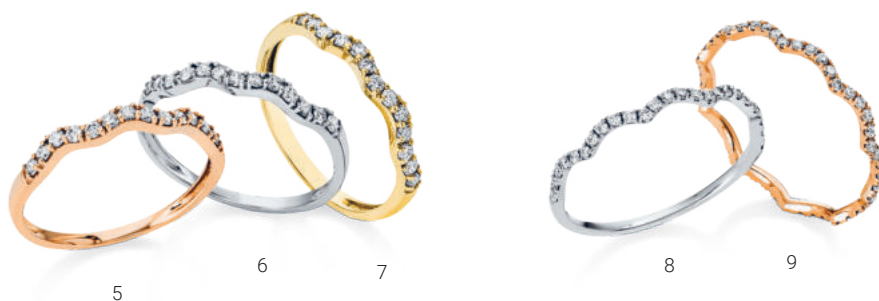
- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 1AA92R Ring RG, 90 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 1.999,- |
| 6 1AA92G Ring GG, 90 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 1.999,- |
| 7 1AA92W Ring WG, 90 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 1.999,- |
| 8 2I598G Creolen GG, 50 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:16,3 mm, B:14,8 mm, S:2,5 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.979,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 9 1BE22G Ring GG, 40 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 1.549,- | 18 kt 1.799,- |
| 10 1BE22W Ring WG, 40 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 1.549,- | 18 kt 1.799,- |
| 11 2M649G Creolen GG, 42 Brill. 0,30 ct, TW-si | 14 kt 1.629,- | 18 kt 1.979,- |
| 12 2M649W Creolen WG, 42 Brill. 0,30 ct, TW-si | 14 kt 1.629,- | 18 kt 1.979,- |



1 1Y967G	Ring GG, 23 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:6,0 mm	14 kt 1.599,-	18 kt 1.729,-
2 1Y967W	Ring WG, 23 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:6,0 mm	14 kt 1.599,-	18 kt 1.729,-
3 1AM92R	Ring RG, 17 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:6,0 mm	14 kt 979,-	18 kt 1.099,-
4 1AM92W	Ring WG, 17 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:6,0 mm	14 kt 979,-	18 kt 1.099,-



5 1AA54R	Ring RG, 13 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 1.179,-	18 kt 1.329,-
6 1AA54W	Ring WG, 13 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 1.179,-	18 kt 1.329,-
7 1AA54G	Ring GG, 13 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 1.179,-	18 kt 1.329,-
8 1P185W	Ring WG, 26 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,2 mm	14 kt 549,-	18 kt 649,-
9 1P160R	Ring RG, 50 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:2,2 mm	14 kt 949,-	18 kt 1.049,-



10 1R410G	Ring GG, 20 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 849,-	18 kt 929,-
11 1R410W	Ring WG, 20 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,5 mm	14 kt 849,-	18 kt 929,-
12 1R387W	Ring WG, 28 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,9 mm	14 kt 499,-	18 kt 629,-
13 1R387R	Ring RG, 28 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:3,9 mm	14 kt 499,-	18 kt 629,-



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 1Y263G Ring GG, 28 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:5,3 mm | 14 kt 1.599,- | 18 kt 1.929,- |
| 2 4H108G Collier GG, 12 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:6,7 mm, B:6,1 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 3 2K718G Creolen GG, 24 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:13,6 mm, B:11,3 mm, S:4,9 mm | 14 kt 1.129,- | 18 kt 1.399,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 4 1S132G Ring GG, 12 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 629,- | 18 kt 749,- |
| 5 1S132W Ring WG, 12 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 629,- | 18 kt 749,- |
| 6 1T575G Ring GG, 42 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:3,7 mm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.849,- |
| 7 1T575W Ring WG, 42 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:3,7 mm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.849,- |



- | | | |
|--|--------------------|----------------------|
| 8 1BA63R Ring RG, 24 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.129,- |
| 9 1BA63W Ring WG, 24 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.129,- |
| 10 1BA63G Ring GG, 24 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.129,- |



- | | | | | |
|--|-------|----------------|-------|----------------|
| 1 4D997W Collier WG, 17 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:7,4 mm | 14 kt | 929,- | 18 kt | 1.129,- |
| 2 4D998G Collier GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:9,0 mm | 14 kt | 1.079,- | 18 kt | 1.249,- |
| 3 4D999W Collier WG, 20 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:10,9 mm | 14 kt | 1.249,- | 18 kt | 1.499,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 4 1T775G Ring GG, 16 Dia. 0,03 ct, TW-si, Ø:5,2 mm | 14 kt | 379,- | 18 kt | 499,- |
| 5 1T775W Ring WG, 16 Dia. 0,03 ct, TW-si, Ø:5,2 mm | 14 kt | 379,- | 18 kt | 499,- |
| 6 1T775R Ring RG, 16 Dia. 0,03 ct, TW-si, Ø:5,2 mm | 14 kt | 379,- | 18 kt | 499,- |
| 7 2F398W Ohrstecker WG, 32 Brill. 0,25 ct, TW-si | 14 kt | 1.499,- | 18 kt | 1.599,- |



- | | | | | |
|--|-------|----------------|-------|----------------|
| 8 5A619G Armband GG, 26 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:18,0 cm, Ø:12,0 mm | 14 kt | 1.129,- | 18 kt | 1.229,- |
| 9 5A590W Armband WG, 26 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 1.149,- | 18 kt | 1.249,- |



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 1 4G704G Collier GG, 17 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:8,5 mm, B:6,6 mm, L:42,0 cm | 14 kt 679,- | 18 kt 799,- |
| 2 4G704W Collier WG, 17 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:8,5 mm, B:6,6 mm, L:42,0 cm | 14 kt 679,- | 18 kt 799,- |
| 3 4I622G Collier GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.149,- |



- | | | |
|---|--------------------|--------------------|
| 4 1T777G Ring GG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:5,7 mm | 14 kt 429,- | 18 kt 549,- |
| 5 1T777W Ring WG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:5,7 mm | 14 kt 429,- | 18 kt 549,- |
| 6 1T777R Ring RG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:5,7 mm | 14 kt 429,- | 18 kt 549,- |
| 7 1T776G Ring GG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,2 mm | 14 kt 399,- | 18 kt 499,- |
| 8 1T776W Ring WG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,2 mm | 14 kt 399,- | 18 kt 499,- |
| 9 1T776R Ring RG, 18 Dia. 0,05 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,2 mm | 14 kt 399,- | 18 kt 499,- |



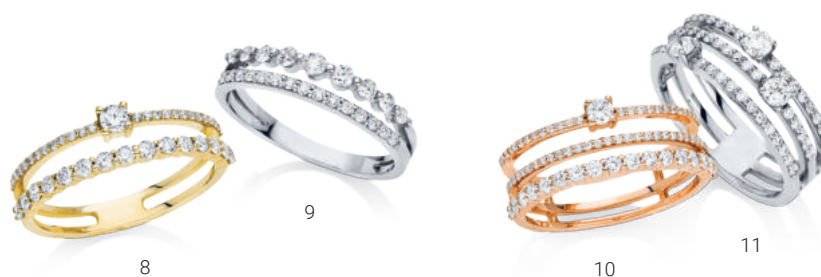
- | | | |
|---|--------------------|--------------------|
| 10 5C430R Armband RG, 14 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:5,0 mm, B:10,0 mm, L:18,0 cm | 14 kt 579,- | 18 kt 699,- |
| 11 5C430W Armband WG, 14 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:5,0 mm, B:10,0 mm, L:18,0 cm | 14 kt 579,- | 18 kt 699,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4G838R Collier RG, 56 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:25,0 mm, L:42,0 cm, Ø:22,2 mm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.179,- |
| 2 4G838W Collier WG, 56 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:25,0 mm, L:42,0 cm, Ø:22,2 mm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.179,- |
| 3 4G838G Collier GG, 56 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:25,0 mm, L:42,0 cm, Ø:22,2 mm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.179,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 4 1AG45R Ring RG, 25 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,8 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.929,- |
| 5 1AG45W Ring WG, 25 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,8 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.929,- |
| 6 1D651W Ring WG, 18 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:6,0 mm | 14 kt 2.049,- | 18 kt 2.329,- |
| 7 1D651G Ring GG, 18 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:6,0 mm | 14 kt 2.049,- | 18 kt 2.329,- |



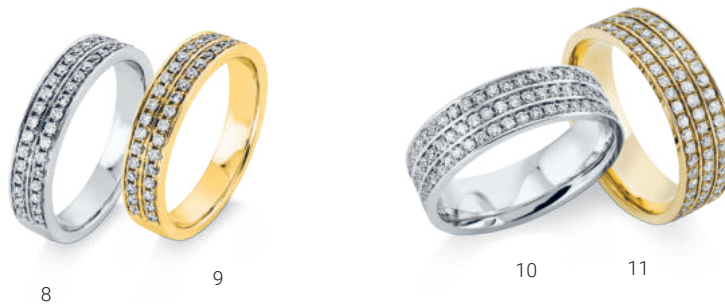
- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 8 1U119G Ring GG, 42 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 1.979,- | 18 kt 2.129,- |
| 9 1U118W Ring WG, 24 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:4,8 mm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.949,- |
| 10 1U127R Ring RG, 73 Brill. 0,50 ct, TW-si, B:7,4 mm | 14 kt 1.999,- | 18 kt 2.349,- |
| 11 1U130W Ring WG, 52 Brill. 0,55 ct, TW-si, B:6,0 mm | 14 kt 2.879,- | 18 kt 3.229,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4A764G Collier GG, 53 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:11,0 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.599,- |
| 2 4H066W Collier WG, 54 Brill. 0,45 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:13,9 mm | 14 kt 2.399,- | 18 kt 2.799,- |
| 3 4A764R Collier RG, 53 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:11,0 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.599,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 4 2F275G Creolen GG, 48 Brill. 0,50 ct, TW-si, H:15,6 mm, B:16,3 mm, S:4,3 mm | 14 kt 2.729,- | 18 kt 3.049,- |
| 5 1G426G Ring GG, 57 Brill. 0,55 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 2.479,- | 18 kt 2.749,- |
| 6 1G426W Ring WG, 57 Brill. 0,55 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 2.479,- | 18 kt 2.749,- |
| 7 2F275W Creolen WG, 48 Brill. 0,50 ct, TW-si, H:15,6 mm, B:16,3 mm, S:4,3 mm | 14 kt 2.729,- | 18 kt 3.049,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 8 1X876W Ring WG, 42 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:4,4 mm | 14 kt 2.629,- | 18 kt 2.799,- |
| 9 1X876G Ring GG, 42 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:4,4 mm | 14 kt 2.629,- | 18 kt 2.799,- |
| 10 1X868W Ring WG, 135 Brill. 1,20 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 5.599,- | 18 kt 6.229,- |
| 11 1X868G Ring GG, 135 Brill. 1,20 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 5.599,- | 18 kt 6.229,- |



1 3F240R	Anhänger RG, 8 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:22,0 mm, B:18,8 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
2 3F240W	Anhänger WG, 8 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:22,0 mm, B:18,8 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
3 K000662	Ankerkette RG, L:42,0 cm	14 kt	349,-	18 kt	499,-
4 K000660	Ankerkette WG, L:42,0 cm	14 kt	349,-	18 kt	499,-



5 1T778G	Ring GG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm	14 kt	899,-	18 kt	1.129,-
6 1T778W	Ring WG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm	14 kt	899,-	18 kt	1.129,-
7 1T778R	Ring RG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,4 mm	14 kt	899,-	18 kt	1.129,-
8 2B831R	Creolen RG, 8 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:13,0 mm, B:13,5 mm, S:3,1 mm	14 kt	1.179,-	18 kt	1.479,-



9 2D292W	Creolen WG, 18 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:18,0 mm, B:18,0 mm, S:5,0 mm	14 kt	2.629,-	18 kt	3.349,-
10 1I602W	Ring WG, 12 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:5,0 mm	14 kt	1.679,-	18 kt	2.049,-
11 1I602G	Ring GG, 12 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:5,0 mm	14 kt	1.679,-	18 kt	2.049,-
12 2D292G	Creolen GG, 18 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:18,0 mm, B:18,0 mm, S:5,0 mm	14 kt	2.629,-	18 kt	3.349,-



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 2H567G Creolen GG, 10 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:16,0 mm, B:16,2 mm, S:2,9 mm | 14 kt 1.979,- | 18 kt 2.329,- |
| 2 1B719G Ring GG, 10 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.429,- | 18 kt 1.679,- |
| 3 1B719W Ring WG, 10 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.429,- | 18 kt 1.679,- |
| 4 2H567W Creolen WG, 10 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:16,0 mm, B:16,2 mm, S:2,9 mm | 14 kt 1.979,- | 18 kt 2.329,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 1U856G Ring GG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.629,- |
| 6 1U856W Ring WG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.629,- |
| 7 1U856R Ring RG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.629,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 8 1Y941G Ring GG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 2.949,- | 18 kt 3.229,- |
| 9 1Y941W Ring WG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 2.949,- | 18 kt 3.229,- |
| 10 1Y941R Ring RG, 17 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,0 mm | 14 kt 2.949,- | 18 kt 3.229,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4E292R Collier RG, 34 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:11,8 mm, L:43,0 cm | 14 kt 649,- | 18 kt 729,- |
| 2 4A670G Collier GG, 45 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:7,5 mm, B:23,0 mm, L:48,0 cm | 14 kt 1.449,- | 18 kt 1.629,- |
| 3 4A670W Collier WG, 45 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:7,5 mm, B:23,0 mm, L:48,0 cm | 14 kt 1.449,- | 18 kt 1.629,- |



- | | | |
|--|--------------------|--------------------|
| 4 2I704W Ohrstecker WG, 46 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,8 mm, B:10,4 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 999,- |
| 5 1N581W Ring WG, 28 Brill. 0,05 ct, TW-si | 14 kt 429,- | 18 kt 479,- |
| 6 1N581G Ring GG, 28 Brill. 0,05 ct, TW-si | 14 kt 429,- | 18 kt 479,- |
| 7 2I704G Ohrstecker GG, 46 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,8 mm, B:10,4 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 999,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 8 5B895G Armband GG, 23 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,8 mm, L:18,0 cm | 14 kt 799,- | 18 kt 929,- |
| 9 5A467R Armband RG, 28 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:6,6 mm, L:18,0 cm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.479,- |



- | | | |
|--|--------------------|--------------------|
| 1 4B715R Collier RG, 1 Brill. 0,01 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:16,3 mm, L:45,0 cm | 14 kt 499,- | 18 kt 629,- |
| 2 4B715W Collier WG, 1 Brill. 0,01 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:16,3 mm, L:45,0 cm | 14 kt 499,- | 18 kt 629,- |
| 3 4H594R Collier RG, 17 Brill. 0,05ct, TW-si, H:5,6 mm, B:15,0 mm, L:45,0 cm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |
| 4 4H594W Collier WG, 17 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:15,0 mm, L:45,0 cm | 14 kt 749,- | 18 kt 879,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 5 1F743W Ring WG, 37 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:18,9 mm, B:7,7 mm | 14 kt 1.849,- | 18 kt 2.129,- |
| 6 1F743R Ring RG, 37 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:18,9 mm, B:7,7 mm | 14 kt 1.849,- | 18 kt 2.129,- |
| 7 2H470W Ohrschmuck WG, 126 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:25,0 mm, B:8,8 mm | 14 kt 1.099,- | 18 kt 1.299,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 8 5B939R Armband RG, 57 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:24,5 mm, L:17,0 cm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.679,- |
| 9 5B939W Armband WG, 57 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:6,5 mm, B:24,5 mm, L:17,0 cm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.679,- |



- 1 | **4B355R** Collier RG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-pi, H:17,3 mm, B:14,7 mm, L:42,0 cm 14 kt **679,-** 18 kt **879,-**
 2 | **4B355W** Collier WG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-pi, H:17,3 mm, B:14,7 mm, L:42,0 cm 14 kt **679,-** 18 kt **879,-**



- 3 | **1S139W** Ring WG, B:1,7 mm 14 kt **379,-** 18 kt **499,-**
 4 | **1S139R** Ring RG, B:1,7 mm 14 kt **379,-** 18 kt **499,-**
 5 | **1S139G** Ring GG, B:1,7 mm 14 kt **379,-** 18 kt **499,-**
 6 | **1P966W** Ring WG, 2 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:1,6 mm 14 kt **349,-** 18 kt **399,-**
 7 | **1P966R** Ring RG, 2 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:1,6 mm 14 kt **349,-** 18 kt **399,-**



- 8 | **1U469R** Ring RG, 7 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,2 mm 14 kt **729,-** 18 kt **799,-**
 9 | **1U469W** Ring WG, 7 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,2 mm 14 kt **729,-** 18 kt **799,-**
 10 | **1U469G** Ring GG, 7 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,2 mm 14 kt **729,-** 18 kt **799,-**
 11 | **1X946G** Ring GG, 24 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,8 mm 14 kt **1.149,-** 18 kt **1.329,-**
 12 | **1X946W** Ring WG, 24 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:2,8 mm 14 kt **1.149,-** 18 kt **1.329,-**



- 1 | **4E487G** Collier GG, 9 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:2,4 mm, B:25,3 mm, L:46,0 cm 14 kt **1.429,-** 18 kt **1.579,-**
 2 | **4E487W** Collier WG, 9 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:2,4 mm, B:25,3 mm, L:46,0 cm 14 kt **1.429,-** 18 kt **1.579,-**



- 3 | **1AK07R** Ring RG, 3 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,1 mm 14 kt **579,-** 18 kt **699,-**
 4 | **1AK07W** Ring WG, 3 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,1 mm 14 kt **579,-** 18 kt **699,-**
 5 | **1AK14W** Ring WG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,0 mm 14 kt **799,-** 18 kt **929,-**
 6 | **1AK14G** Ring GG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:2,0 mm 14 kt **799,-** 18 kt **929,-**



- 7 | **1AZ56W** Ring WG, 4 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:3,5 mm 14 kt **649,-** 18 kt **829,-**
 8 | **1AZ56G** Ring GG, 4 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:3,5 mm 14 kt **649,-** 18 kt **829,-**
 9 | **1AZ61R** Ring RG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,4 mm 14 kt **829,-** 18 kt **999,-**
 10 | **1AZ61W** Ring WG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,4 mm 14 kt **829,-** 18 kt **999,-**
 11 | **1AZ61G** Ring GG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,4 mm 14 kt **829,-** 18 kt **999,-**



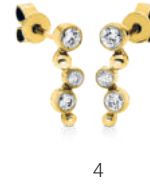
- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 1S040G Ring GG, 4 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:12,0 mm, B:5,1 mm | 14 kt 1.129,- | 18 kt 1.249,- |
| 2 4E494G Collier GG, 4 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:12,4 mm, B:5,4 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.199,- | 18 kt 1.399,- |
| 3 2H810G Ohrstecker GG, 8 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:11,6 mm, B:4,7 mm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.479,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 4 1N789W Ring WG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:3,2 mm | 14 kt 579,- | 18 kt 679,- |
| 5 1N529W Ring WG, 14 Brill. 0,20 ct, TW-si, B:5,1 mm | 14 kt 829,- | 18 kt 979,- |
| 6 4E480W Collier WG, 11 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:23,3 mm, B:7,2 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.729,- | 18 kt 1.949,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 7 1R956W Ring WG, 14 Brill. 0,40 ct, TW-si, B:6,2 mm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.149,- |
| 8 4G791R Collier RG, 15 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:12,8 mm, B:24,1 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.829,- | 18 kt 2.099,- |
| 9 1R124R Ring RG, 11 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:4,2 mm | 14 kt 2.829,- | 18 kt 3.049,- |
| 10 1R125W Ring WG, 11 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:4,2 mm | 14 kt 2.649,- | 18 kt 2.879,- |



1 1M301W Ring WG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:3,3 mm	14 kt	1.599,-	18 kt	1.729,-
2 1M301G Ring GG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:3,3 mm	14 kt	1.599,-	18 kt	1.729,-
3 4E504G Collier GG, 3 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:15,5 mm, B:4,3 mm, L:45,0 cm	14 kt	899,-	18 kt	1.099,-
4 2H812G Ohrstecker GG, 6 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:13,0 mm, B:4,2 mm	14 kt	1.199,-	18 kt	1.329,-



5 1T781G Ring GG, 1 Brill. 0,03 ct, TW-si, Ø:2,8 mm	14 kt	329,-	18 kt	399,-
6 1T781R Ring RG, 1 Brill. 0,03 ct, TW-si, Ø:2,8 mm	14 kt	329,-	18 kt	399,-
7 1T781W Ring WG, 1 Brill. 0,03 ct, TW-si, Ø:2,8 mm	14 kt	329,-	18 kt	399,-
8 1AH62G Ring GG, 1 Brill. 0,03 ct, TW-si, Ø:2,8 mm	14 kt	329,-	18 kt	399,-
9 1AO14W Ring WG, 1 Brill. 0,01 ct, TW-si, Ø:2,4 mm	14 kt	649,-	18 kt	679,-



10 1Q493R Ring RG, 3 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:4,0 mm	14 kt	999,-	18 kt	1.129,-
11 1Q493W Ring WG, 3 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:4,0 mm	14 kt	999,-	18 kt	1.129,-
12 1O861W Ring WG, 5 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,3 mm	14 kt	1.229,-	18 kt	1.349,-
13 1O861G Ring GG, 5 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:3,3 mm	14 kt	1.229,-	18 kt	1.349,-



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4B155R Collier RG, 7 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:4,7 mm, B:15,0 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.749,- |
| 2 4G873W Collier WG, 17 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.099,- | 18 kt 1.349,- |
| 3 4B155G Collier GG, 7 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:4,7 mm, B:15,0 mm, L:42,0 cm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.749,- |



- | | | |
|--|--------------------|--------------------|
| 4 1K122R Ring RG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 549,- | 18 kt 629,- |
| 5 1K122G Ring GG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 549,- | 18 kt 629,- |
| 6 1K122W Ring WG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,1 mm | 14 kt 549,- | 18 kt 629,- |
| 7 1P897W Ring WG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,2 mm | 14 kt 499,- | 18 kt 599,- |
| 8 1P897G Ring GG, 7 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,2 mm | 14 kt 499,- | 18 kt 599,- |



- | | | |
|--|--------------------|----------------------|
| 9 1T772G Ring GG, 11 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.199,- |
| 10 1T772R Ring RG, 11 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.199,- |
| 11 1T772W Ring WG, 11 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,3 mm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.199,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4I670G Collier GG, 3 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 3.229,- | 18 kt 3.479,- |
| 2 4I670W Collier WG, 3 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 3.229,- | 18 kt 3.479,- |
| 3 4I671W Collier WG, 5 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.879,- | 18 kt 2.099,- |
| 4 4I671R Collier RG, 5 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.879,- | 18 kt 2.099,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 2E417W Creolen WG, 32 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:18,3 mm, B:16,4 mm, S:2,4 mm | 14 kt 1.429,- | 18 kt 1.579,- |
| 6 1K820G Ring GG, 19 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:2,6 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.629,- |
| 7 1K820W Ring WG, 19 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:2,6 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.629,- |
| 8 2E417R Creolen RG, 32 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:18,3 mm, B:16,4 mm, S:2,4 mm | 14 kt 1.429,- | 18 kt 1.579,- |



- | | | |
|--|-----------------------|-----------------------|
| 9 5A685G Armband GG, 39 Brill. 3,05 ct, TW-si, L:22,0 cm | 14 kt 15.079,- | 18 kt 15.399,- |
| 10 5A685W Armband WG, 39 Brill. 3,05 ct, TW-si, L:22,0 cm | 14 kt 15.079,- | 18 kt 15.399,- |



1 4F130G Collier GG, 19 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:12,5 mm	14 kt	649,-	18 kt	749,-
2 4F131R Collier RG, 17 Brill. 0,40 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:14,6 mm	14 kt	1.749,-	18 kt	1.999,-
3 4F107G Collier GG, 16 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:12,7 mm, B:9,3 mm, L:42,0 cm	14 kt	999,-	18 kt	1.149,-
4 4F107W Collier WG, 16 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:12,7 mm, B:9,3 mm, L:42,0 cm	14 kt	999,-	18 kt	1.149,-



5 1Y968G Ring GG, 11 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:6,0 mm	14 kt	1.679,-	18 kt	1.749,-
6 1Y968W Ring WG, 11 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:6,0 mm	14 kt	1.679,-	18 kt	1.749,-
7 1Y968R Ring RG, 11 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:6,0 mm	14 kt	1.679,-	18 kt	1.749,-



8 5A920R Armband RG, 13 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt	1.249,-	18 kt	1.429,-
9 5A920G Armband GG, 13 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt	1.249,-	18 kt	1.429,-
10 5D074G Armband GG, 19 Brill. 1,50 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt	8.049,-	18 kt	8.749,-
11 5D074R Armband RG, 19 Brill. 1,50 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt	8.049,-	18 kt	8.749,-



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4F645R Collier RG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.229,- |
| 2 4B522W Collier WG, 9 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 1.549,- | 18 kt 1.729,- |
| 3 4F163G Collier GG, 11 Brill. 0,45 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 2.599,- | 18 kt 2.949,- |
| 4 4C126W Collier WG, 12 Brill. 0,70 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 3.299,- | 18 kt 3.729,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 5C063R Armband RG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.429,- |
| 6 5C063W Armband WG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.429,- |
| 7 5C063G Armband GG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.429,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 8 1AF82W Ring WG, 10 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.429,- |
| 9 1AF82R Ring RG, 10 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:2,5 mm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.429,- |
| 10 1AF88G Ring GG, 9 Brill. 0,50 ct, TW-si, B:3,0 mm | 14 kt 1.929,- | 18 kt 2.149,- |
| 11 1AF81W Ring WG, 8 Brill. 1,00 ct, TW-si, B:4,2 mm | 14 kt 4.229,- | 18 kt 4.649,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4E862W Collier WG, 6 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.399,- |
| 2 4H833R Collier RG, 5 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.229,- | 18 kt 1.429,- |
| 3 4H832R Collier RG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.399,- | 18 kt 1.599,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 4 4I263G Collier GG, 8 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.149,- | 18 kt 1.299,- |
| 5 4G761W Collier WG, 9 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.979,- |
| 6 4G761G Collier GG, 9 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 1.679,- | 18 kt 1.979,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 7 5C532G Armband GG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.649,- |
| 8 5C532W Armband WG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.649,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 4E158W Collier WG, 14 Brill. 0,40 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 2.199,- | 18 kt 2.299,- |
| 2 4G766R Collier RG, 11 Brill. 0,40 ct, TW-si, L:65,0 cm | 14 kt 2.479,- | 18 kt 2.749,- |
| 3 4I372G Collier GG, 14 Brill. 0,55 ct, TW-si, 1 Smaragd 0,04 ct, L:55,0 cm | 14 kt 3.629,- | 18 kt 3.979,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 4 4B071W Collier WG, 5 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 2.579,- | 18 kt 2.749,- |
| 5 4I625W Collier WG, 10 Brill. 0,50 ct, TW-si, L:55,0 cm | 14 kt 2.999,- | 18 kt 3.349,- |
| 6 4D469G Collier GG, 12 Brill. 0,60 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt 3.249,- | 18 kt 3.649,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 7 5A230W Armband WG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 2.249,- | 18 kt 2.379,- |
| 8 5A099R Armband RG, 1 Brill. 0,06 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 379,- | 18 kt 429,- |
| 9 5C475W Armband WG, 1 Brill. 0,03 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 479,- | 18 kt 599,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 1 4G150G Collier GG, 11 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt | 1.179,- | 18 kt | 1.329,- |
| 2 4G150W Collier WG, 11 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt | 1.179,- | 18 kt | 1.329,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 3 4D498W Collier WG, 14 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt | 1.399,- | 18 kt | 1.629,- |
| 4 4H602G Collier GG, 11 Brill. 0,45 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt | 2.599,- | 18 kt | 2.949,- |
| 5 4H690W Collier WG, 22 Brill. 0,55 ct, TW-si, L:42,0 cm | 14 kt | 2.099,- | 18 kt | 2.449,- |



- | | | | | |
|--|-------|----------------|-------|----------------|
| 6 5B497G Armband GG, 5 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 899,- | 18 kt | 979,- |
| 7 5B498W Armband WG, 5 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 1.149,- | 18 kt | 1.249,- |
| 8 5B620W Armband WG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 1.499,- | 18 kt | 1.649,- |



- | | | |
|---|-----------------------|-----------------------|
| 1 4C885G Collier GG, 70 Brill. 1,75 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 7.349,- | 18 kt 7.729,- |
| 2 4B770W Collier WG, 64 Brill. 2,00 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 10.199,- | 18 kt 10.649,- |
| 3 4A554W Collier WG, 24 Brill. 1,20 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 6.349,- | 18 kt 6.649,- |
| 4 4A554G Collier GG, 24 Brill. 1,20 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 6.349,- | 18 kt 6.649,- |



5



6

- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 5 5C878R Armband RG, 28 Brill. 0,85 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 3.299,- | 18 kt 3.599,- |
| 6 5C878G Armband GG, 28 Brill. 0,85 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 3.299,- | 18 kt 3.599,- |



7

8

- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 7 5A315R Armband RG, 25 Brill. 1,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 4.949,- | 18 kt 5.079,- |
| 8 5A315W Armband WG, 25 Brill. 1,25 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 4.949,- | 18 kt 5.079,- |



- | | | | | | | |
|---|---------------|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 1 | 4H245W | Collier WG, 30 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:39,0 cm | 14 kt | 1.749,- | 18 kt | 1.999,- |
| 2 | 4H244W | Collier WG, 33 Brill. 0,45 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt | 2.129,- | 18 kt | 2.379,- |



- | | | | | | | |
|---|---------------|--|-------|----------------|-------|----------------|
| 3 | 4G064W | Collier WG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:2,8 mm, B:2,8 mm, L:41,0 cm | 14 kt | 1.599,- | 18 kt | 1.749,- |
| 4 | 4G064R | Collier RG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:2,8 mm, B:2,8 mm, L:41,0 cm | 14 kt | 1.599,- | 18 kt | 1.749,- |
| 5 | 4G064G | Collier GG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:2,8 mm, B:2,8 mm, L:41,0 cm | 14 kt | 1.599,- | 18 kt | 1.749,- |



- | | | | | | | |
|---|---------------|--|-------|----------------|-------|----------------|
| 6 | 5C185R | Armband RG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 1.429,- | 18 kt | 1.499,- |
| 7 | 5C185W | Armband WG, 5 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 1.429,- | 18 kt | 1.499,- |
| 8 | 5C655G | Armband GG, 5 Brill. 0,55 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt | 2.699,- | 18 kt | 2.749,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4F668R Collier RG, 10 Brill. 0,55 ct, TW-si, L:36,0 cm | 14 kt 2.799,- | 18 kt 3.049,- |
| 2 4F669G Collier GG, 15 Brill. 0,40 ct, TW-si, L:36,0 cm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 2.099,- |
| 3 4I268W Collier WG, 35 Brill. 0,35 ct, TW-si, L:43,0 cm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 1.879,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 4 4F646R Collier RG, 10 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:41,0 cm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.799,- |
| 5 4F640W Collier WG, 15 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:41,0 cm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.749,- |
| 6 4D141G Collier GG, 5 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 1.749,- | 18 kt 2.049,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 7 5C537W Armband WG, 9 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.179,- | 18 kt 1.349,- |
| 8 5C537R Armband RG, 9 Brill. 0,30 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 1.179,- | 18 kt 1.349,- |



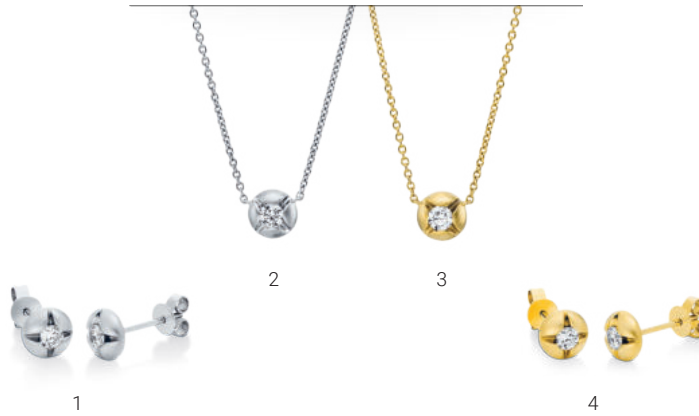
1 4D988W Collier WG, 1 Brill. 0,05 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:5,3 mm	14 kt 729,-	18 kt 929,-
2 4D989R Collier RG, 1 Brill. 0,07 ct, TW-si, H:6,2 mm, B:4,6 mm, L:42,0 cm	14 kt 749,-	18 kt 949,-
3 4D990R Collier RG, 1 Brill. 0,07 ct, TW-si, H:7,6 mm, B:4,2 mm, L:42,0 cm	14 kt 749,-	18 kt 949,-
4 4F284W Collier WG, 1 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:6,2 mm, B:4,8 mm, L:42,0 cm	14 kt 729,-	18 kt 929,-



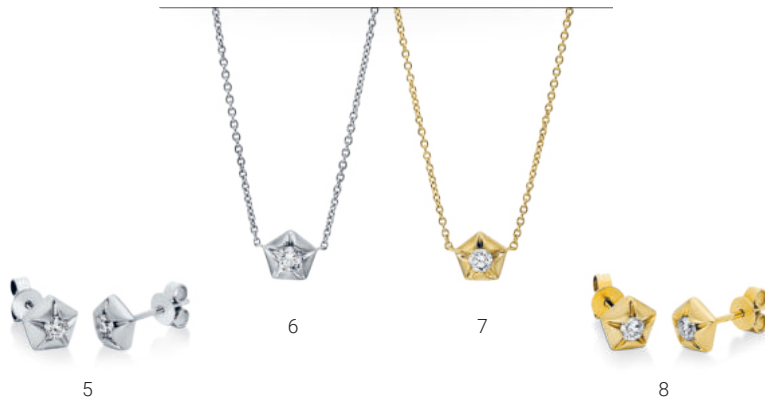
5 1Q389W Ring WG, 1 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:5,0 mm, B:6,6 mm	14 kt 679,-	18 kt 849,-
6 1Q390W Ring WG, 25 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,0 mm, B:6,6 mm	14 kt 879,-	18 kt 1.049,-
7 2H168W Ohrstecker WG, 2 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:3,8 mm	14 kt 729,-	18 kt 899,-



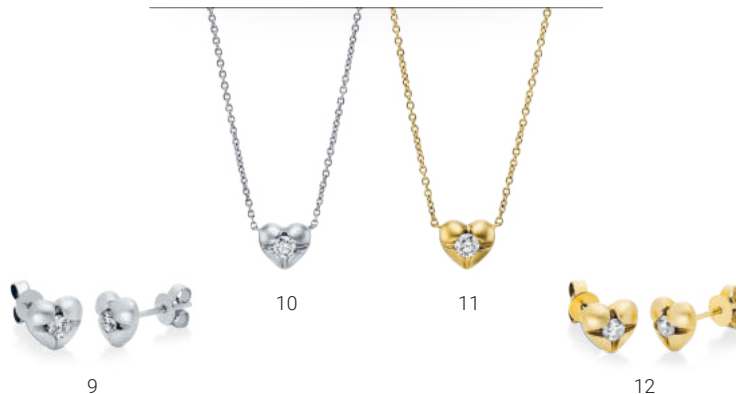
8 1Q382W Ring WG, 25 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,2 mm, B:5,3 mm	14 kt 849,-	18 kt 999,-
9 1Q384W Ring WG, 25 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:3,9 mm, B:6,3 mm	14 kt 849,-	18 kt 999,-
10 1Q383W Ring WG, 25 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,3 mm, B:5,4 mm	14 kt 929,-	18 kt 1.099,-



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 1 2F916W Ohrstecker WG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, Ø:6,1 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.679,- |
| 2 4D404W Collier WG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:45,0 cm, Ø:6,2 mm | 14 kt 1.229,- | 18 kt 1.479,- |
| 3 4D404G Collier GG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:45,0 cm, Ø:6,2 mm | 14 kt 1.229,- | 18 kt 1.479,- |
| 4 2F916G Ohrstecker GG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, Ø:6,1 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.679,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 5 2F919W Ohrstecker WG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:6,5 mm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.699,- |
| 6 4D403W Collier WG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:7,0 mm, L:45,0 cm | 14 kt 1.279,- | 18 kt 1.499,- |
| 7 4D403G Collier GG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:7,0 mm, L:45,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 8 2F919G Ohrstecker GG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:6,5 mm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.699,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 9 2F917W Ohrstecker WG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:7,0 mm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.699,- |
| 10 4D402W Collier WG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,4 mm, B:7,1 mm, L:45,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 11 4D402G Collier GG, 1 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,4 mm, B:7,1 mm, L:45,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.499,- |
| 12 2F917G Ohrstecker GG, 2 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,3 mm, B:7,0 mm | 14 kt 1.499,- | 18 kt 1.699,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 1 10506W Ring WG, 13 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,6 mm, B:5,6 mm | 14 kt | 849,- | 18 kt | 979,- |
| 2 4D381W Collier WG, 13 Brill. 0,10 ct, TW-si, L:42,0 cm, Ø:5,6 mm | 14 kt | 949,- | 18 kt | 1.179,- |
| 3 2G233W Ohrstecker WG, 26 Brill. 0,20 ct, TW-si, Ø:5,6 mm | 14 kt | 1.129,- | 18 kt | 1.299,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 4 10507G Ring GG, 13 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,0 mm, B:4,6 mm | 14 kt | 879,- | 18 kt | 999,- |
| 5 4D382G Collier GG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:8,0 mm, B:4,6 mm, L:42,0 cm | 14 kt | 979,- | 18 kt | 1.199,- |
| 6 2G236G Ohrstecker GG, 30 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,0 mm, B:4,6 mm | 14 kt | 1.149,- | 18 kt | 1.329,- |



- | | | | | |
|---|-------|----------------|-------|----------------|
| 7 10510W Ring WG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,8 mm, B:5,1 mm | 14 kt | 899,- | 18 kt | 1.049,- |
| 8 4D385W Collier WG, 14 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:8,6 mm, B:5,1 mm, L:42,0 cm | 14 kt | 999,- | 18 kt | 1.229,- |
| 9 2G239W Ohrstecker WG, 28 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,8 mm, B:5,1 mm | 14 kt | 1.179,- | 18 kt | 1.349,- |



1 2G237W Ohrstecker WG, 30 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,7 mm, B:4,2 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
2 4D383W Collier WG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:8,5 mm, B:4,2 mm, L:42,0 cm	14 kt	929,-	18 kt	1.149,-
3 10508W Ring WG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,7 mm, B:4,2 mm	14 kt	829,-	18 kt	949,-



4 2G240G Ohrstecker GG, 34 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:5,3 mm, B:5,3 mm	14 kt	1.099,-	18 kt	1.249,-
5 4D386G Collier GG, 17 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,9 mm, B:5,3 mm, L:42,0 cm	14 kt	929,-	18 kt	1.149,-
6 10511G Ring GG, 17 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,3 mm, B:5,3 mm	14 kt	829,-	18 kt	949,-



7 2G238R Ohrstecker RG, 32 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:6,0 mm, B:6,1 mm	14 kt	1.129,-	18 kt	1.299,-
8 4D384R Collier RG, 16 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:7,7 mm, B:6,1 mm, L:42,0 cm	14 kt	949,-	18 kt	1.179,-
9 10509R Ring RG, 15 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,7 mm, B:6,1 mm	14 kt	849,-	18 kt	979,-



- | | | |
|--|--------------------|--------------------|
| 1 1AA66G Ring GG, 7 Brill. 0,05 ct, TW-si, Ø:4,0 mm | 14 kt 599,- | 18 kt 749,- |
| 2 4H522G Collier GG, 7 Brill. 0,05 ct, TW-si, L:46,0 cm, Ø:4,0 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 999,- |
| 3 2L376G Ohrstecker GG, 14 Brill. 0,10 ct, TW-si, Ø:3,7 mm | 14 kt 499,- | 18 kt 679,- |



- | | | |
|--|--------------------|----------------------|
| 4 1AA67W Ring WG, 6 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:4,7 mm | 14 kt 649,- | 18 kt 799,- |
| 5 4H523W Collier WG, 6 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:4,7 mm, L:46,0 cm | 14 kt 799,- | 18 kt 1.049,- |
| 6 2L377W Ohrstecker WG, 12 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:4,4 mm, B:4,2 mm | 14 kt 549,- | 18 kt 699,- |



- | | | |
|--|--------------------|----------------------|
| 7 1AA61G Ring GG, 9 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:7,8 mm, B:7,8 mm | 14 kt 699,- | 18 kt 849,- |
| 8 4H520G Collier GG, 9 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:8,1 mm, B:8,1 mm, L:46,0 cm | 14 kt 849,- | 18 kt 1.099,- |
| 9 2L371G Ohrstecker GG, 18 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:5,2 mm, B:5,2 mm | 14 kt 679,- | 18 kt 879,- |



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 1 2L382G Ohrstecker GG, 34 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,4 mm, B:4,4 mm | 14 kt 729,- | 18 kt 979,- |
| 2 4H527G Collier GG, 17 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,0 mm, B:6,0 mm, L:46,0 cm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.229,- |
| 3 1AA75G Ring GG, 17 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:6,0 mm, B:6,0 mm | 14 kt 749,- | 18 kt 949,- |



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 4 2L373W Ohrstecker WG, 26 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,9 mm, B:4,9 mm | 14 kt 799,- | 18 kt 1.049,- |
| 5 4H521W Collier WG, 13 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,5 mm, L:46,0 cm | 14 kt 929,- | 18 kt 1.199,- |
| 6 1AA62W Ring WG, 13 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,5 mm | 14 kt 729,- | 18 kt 929,- |



- | | | |
|---|--------------------|----------------------|
| 7 2L370W Ohrstecker WG, 32 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,7 mm, B:4,7 mm | 14 kt 879,- | 18 kt 1.099,- |
| 8 4H518W Collier WG, 16 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,5 mm, L:46,0 cm | 14 kt 999,- | 18 kt 1.249,- |
| 9 1AA59W Ring WG, 16 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:5,5 mm, B:5,5 mm | 14 kt 849,- | 18 kt 1.049,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4G076W Collier WG, 14 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:6,2 mm, L:46,0 cm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 2.079,- |
| 2 4G076R Collier RG, 14 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:6,2 mm, L:46,0 cm | 14 kt 1.899,- | 18 kt 2.079,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 3 1S302W Ring WG, 8 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:7,7 mm | 14 kt 2.299,- | 18 kt 2.629,- |
| 4 1S302R Ring RG, 8 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:7,7 mm | 14 kt 2.299,- | 18 kt 2.629,- |
| 5 1P240W Ring WG, 69 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:5,8 mm | 14 kt 1.599,- | 18 kt 2.149,- |
| 6 2G594W Creolen WG, 84 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:15,0 mm, B:12,3 mm, S:6,5 mm | 14 kt 1.879,- | 18 kt 2.229,- |



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 7 1T879W Ring WG, 90 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:7,8 mm | 14 kt 2.999,- | 18 kt 3.499,- |
| 8 1T878WR Ring WG+RG, 82 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:7,6 mm | 14 kt 2.829,- | 18 kt 3.329,- |
| 9 1T880W Ring WG, 100 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:8,1 mm | 14 kt 3.179,- | 18 kt 3.679,- |



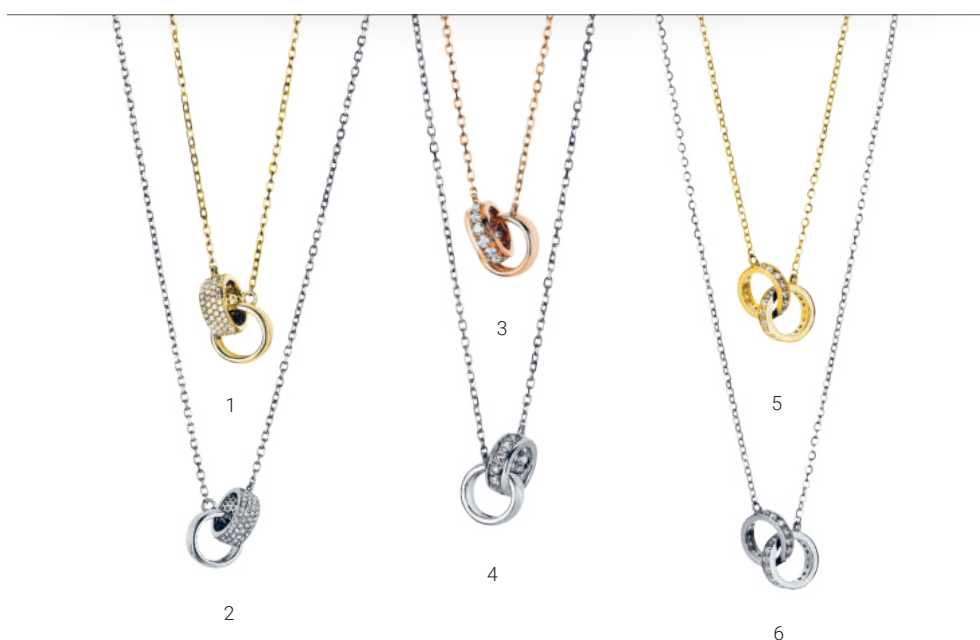
- 1 | **4G588W** Collier WG, 24 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:45,0 cm, Ø:8,6 mm 14 kt **1.349,-** 18 kt **1.629,-**
2 | **4G588G** Collier GG, 24 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:45,0 cm, Ø:8,6 mm 14 kt **1.349,-** 18 kt **1.629,-**



- 3 | **4G953R** Collier RG, 33 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:13,5 mm, B:11,9 mm, L:42,0 cm 14 kt **1.629,-** 18 kt **1.879,-**
4 | **4G953W** Collier WG, 33 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:13,5mm, B:11,9 mm, L:42,0 cm 14 kt **1.629,-** 18 kt **1.879,-**



- 5 | **1R044G** Ring GG, 62 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:7,9 mm 14 kt **4.199,-** 18 kt **4.699,-**
6 | **1R044W** Ring WG, 62 Brill. 0,60 ct, TW-si, B:7,9 mm 14 kt **4.199,-** 18 kt **4.699,-**
7 | **1L565R** Ring RG, 62 Brill. 1,25 ct, TW-si, B:9,9 mm 14 kt **7.049,-** 18 kt **7.699,-**



- | | | |
|---|----------------------|----------------------|
| 1 4C721G Collier GG, 107 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:8,7 mm, B:13,5 mm, L:46,0 cm | 14 kt 2.429,- | 18 kt 2.949,- |
| 2 4C721W Collier WG, 107 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:8,7 mm, B:13,5 mm, L:46,0 cm | 14 kt 2.429,- | 18 kt 2.949,- |
| 3 4D294R Collier RG, 13 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:8,9 mm, B:3,7 mm, L:46,0 cm | 14 kt 2.049,- | 18 kt 2.479,- |
| 4 4D294W Collier WG, 13 Brill. 0,30 ct, TW-si, H:8,9 mm, B:3,7 mm, L:46,0 cm | 14 kt 2.049,- | 18 kt 2.479,- |
| 5 4F300G Collier GG, 34 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.479,- |
| 6 4F300W Collier WG, 34 Brill. 0,25 ct, TW-si, L:45,0 cm | 14 kt 1.329,- | 18 kt 1.479,- |



- | | | |
|--|----------------------|----------------------|
| 7 1AD32G Ring GG, 27 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 1.079,- | 18 kt 1.349,- |
| 8 1AC78W Ring WG, 28 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:7,3 mm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.929,- |
| 9 1AC78R Ring RG, 28 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:7,3 mm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.929,- |
| 10 1AD50W Ring WG, 55 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:5,9 mm | 14 kt 1.479,- | 18 kt 1.749,- |



- | | | | |
|--------------------|--|----------------------|----------------------|
| 1 4E006W | Collier WG, 55 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:4,5 mm, B:6,8 mm, L:42,0 cm | 14 kt 2.099,- | 18 kt 2.499,- |
| 2 4E006GW | Collier GG+WG, 55 Brill. 0,25 ct, TW-si, H:4,5 mm, B:6,8 mm, L:42,0 cm | 14 kt 2.099,- | 18 kt 2.499,- |
| 3 4E005W | Collier WG, 22 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:4,5 mm, B:6,8 mm, L:42,0 cm | 14 kt 949,- | 18 kt 1.129,- |
| 4 4E004RW | Collier RG+WG, 11 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:4,5 mm, B:6,8 mm, L:42,0 cm | 14 kt 799,- | 18 kt 979,- |
| 5 4E004GW | Collier GG+WG, 11 Brill. 0,05 ct, TW-si, H:4,5 mm, B:6,8 mm, L:42,0 cm | 14 kt 799,- | 18 kt 979,- |



- | | | | |
|---------------------|--|----------------------|----------------------|
| 6 1Q405RW | Ring RG+WG, 10 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:4,2 mm | 14 kt 849,- | 18 kt 1.079,- |
| 7 1Q405W | Ring WG, 10 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:4,2 mm | 14 kt 849,- | 18 kt 1.079,- |
| 8 1Q406GW | Ring GG+WG, 17 Brill. 0,05 ct, TW-si, B:4,1 mm | 14 kt 899,- | 18 kt 1.129,- |
| 9 5B907RW | Armband RG+WG, 33 Brill. 0,15 ct, TW-si, H:4,6 mm, B:6,1 mm, L:18,0 cm | 14 kt 1.249,- | 18 kt 1.449,- |
| 10 5B531GW | Armband GG+WG, 44 Brill. 0,20 ct, TW-si, H:4,6 mm, B:6,1 mm, L:18,0 cm | 14 kt 1.579,- | 18 kt 1.849,- |



1 | **4I542G** Collier GG, 270 Brill. 1,00 ct, TW-si, B:4,5 mm, L:41,0 cm 14 kt **7.999,-** 18 kt **10.079,-**



2 1AD21G Ring GG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt 749,-	18 kt 979,-
3 1AD21W Ring WG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt 749,-	18 kt 979,-
4 1AD21R Ring RG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:2,8 mm	14 kt 749,-	18 kt 979,-
5 2K849G Creolen GG, 30 Brill. 0,08 ct, TW-si, H:12,9 mm, B:14,0 mm, S:2,8 mm	14 kt 899,-	18 kt 1.179,-



6 5C885G Armband GG, 40 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt 1.429,-	18 kt 1.799,-
7 5C885W Armband WG, 40 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt 1.429,-	18 kt 1.799,-
8 5C885R Armband RG, 40 Brill. 0,15 ct, TW-si, L:18,0 cm	14 kt 1.429,-	18 kt 1.799,-



1

1 | **4I540W** Collier WG, 480 Brill. 1,70 ct, TW-si, L:41,0 cm 14 kt **10.079,-** 18 kt **12.079,-**



2

3

4

2 | **1AD20G** Ring GG, 74 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,1 mm 14 kt **1.749,-** 18 kt **2.129,-**
3 | **1AD20W** Ring WG, 74 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,1 mm 14 kt **1.749,-** 18 kt **2.129,-**
4 | **1AD20R** Ring RG, 74 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:6,1 mm 14 kt **1.749,-** 18 kt **2.129,-**



5

6

5 | **5D215G** Armband GG, 240 Brill. 0,85 ct, TW-si, L:18,0 cm 14 kt **5.399,-** 18 kt **6.479,-**
6 | **5D214W** Armband WG, 400 Brill. 1,45 ct, TW-si, L:18,0 cm 14 kt **7.049,-** 18 kt **7.899,-**



1

1 | **4I543W** Collier WG, 104 Brill. 0,65 ct, TW-si, B:4,5 mm, L:41,0 cm 14 kt **6.249,-** 18 kt **8.079,-**



2

3



4

5

2 1AD17W	Ring WG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,5 mm	14 kt	929,-	18 kt	1.229,-
3 1AD17R	Ring RG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:4,5 mm	14 kt	929,-	18 kt	1.229,-
4 1AZ83GW	Ring GG, 48 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:7,2 mm	14 kt	1.479,-	18 kt	1.749,-
5 1AZ83W	Ring WG, 48 Brill. 0,25 ct, TW-si, B:7,2 mm	14 kt	1.479,-	18 kt	1.749,-



6

7

6 5C414G	Armband GG, 40 Brill. 0,15 ct, TW-si, B:4,7 mm, L:18,0 cm	14 kt	1.299,-	18 kt	1.599,-
7 5D220W	Armband WG, 72 Brill. 0,35 ct, TW-si, B:7,4 mm, L:18,0 cm	14 kt	2.129,-	18 kt	2.479,-



1

1 | **4H613G** Collier GG, 441 Brill. 2,60 ct, TW-si, B:8,3 mm, L:45,0 cm 14 kt 16.629,- 18 kt 20.079,-



2



3



4



5



2 2K541G Creolen GG, 32 Brill. 0,10 ct, TW-si, H:18,8 mm, B:19,0 mm, S:7,2 mm	14 kt 1.799,-	18 kt 2.429,-
3 1AK11G Ring GG, 20 Brill. 0,10 ct, TW-si, B:7,8 mm	14 kt 1.329,-	18 kt 1.849,-
4 1AD19W Ring WG, 74 Brill. 0,30 ct, TW-si, B:7,6 mm	14 kt 1.949,-	18 kt 2.399,-
5 2K542W Creolen WG, 128 Brill. 0,35 ct, TW-si, H:18,5 mm, B:18,9 mm, S:6,8 mm	14 kt 2.679,-	18 kt 3.299,-

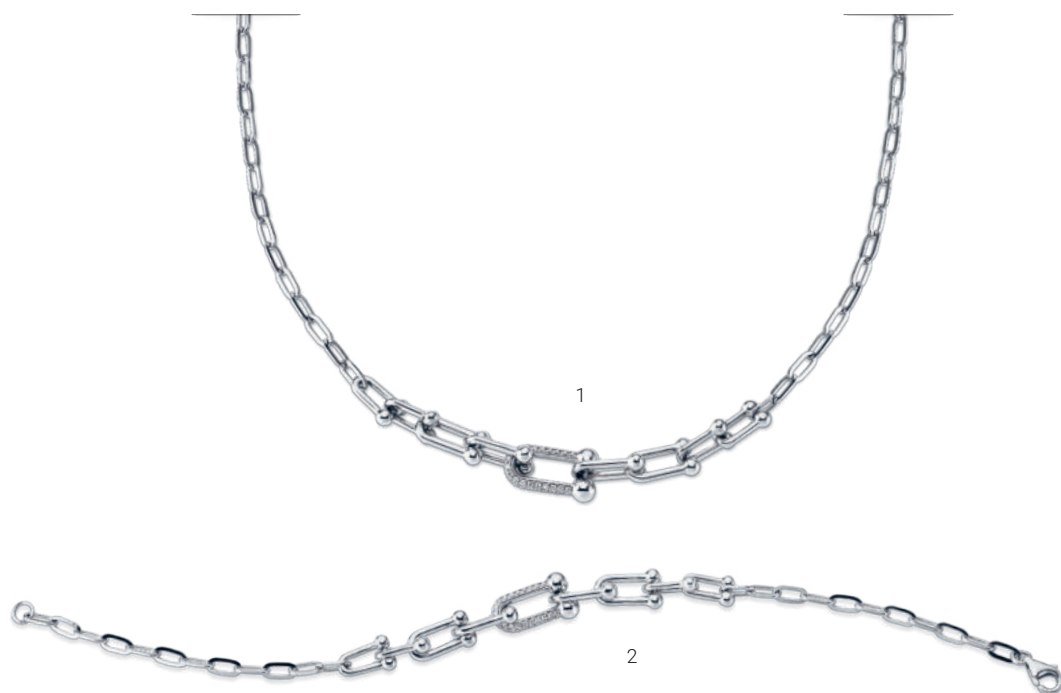


6



7

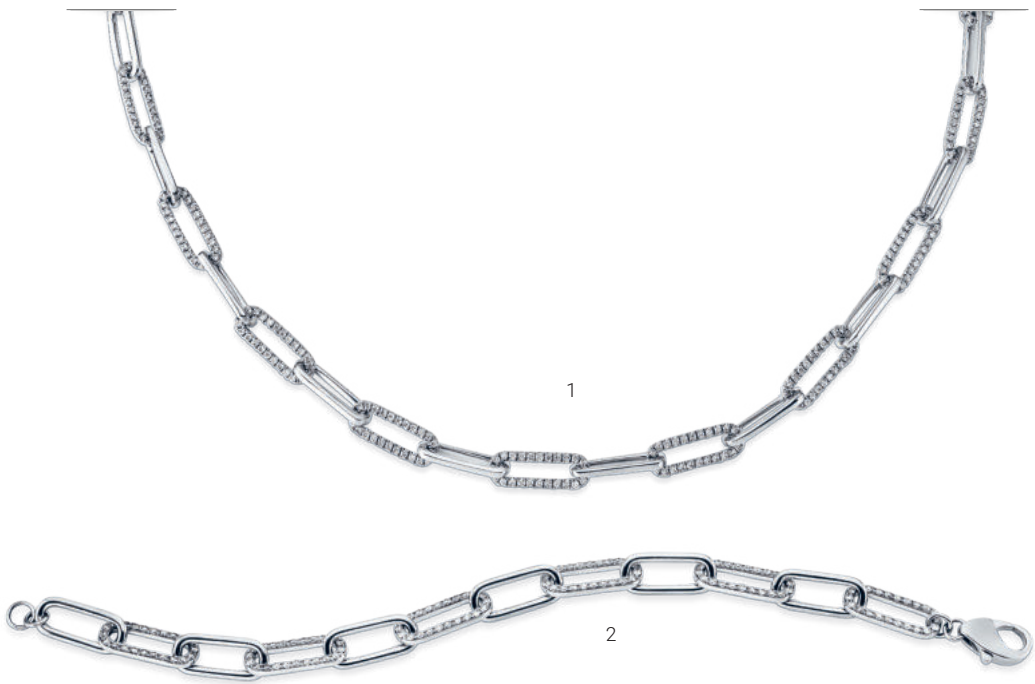
6 5D218W Armband WG, 80 Brill. 0,45 ct, TW-si, B:4,6 mm, L:18,0 cm	14 kt 4.729,-	18 kt 5.879,-
7 5C172G Armband GG, 403 Brill. 2,00 ct, TW-si, B:6,7 mm, L:18,0 cm	14 kt 9.349,-	18 kt 10.629,-



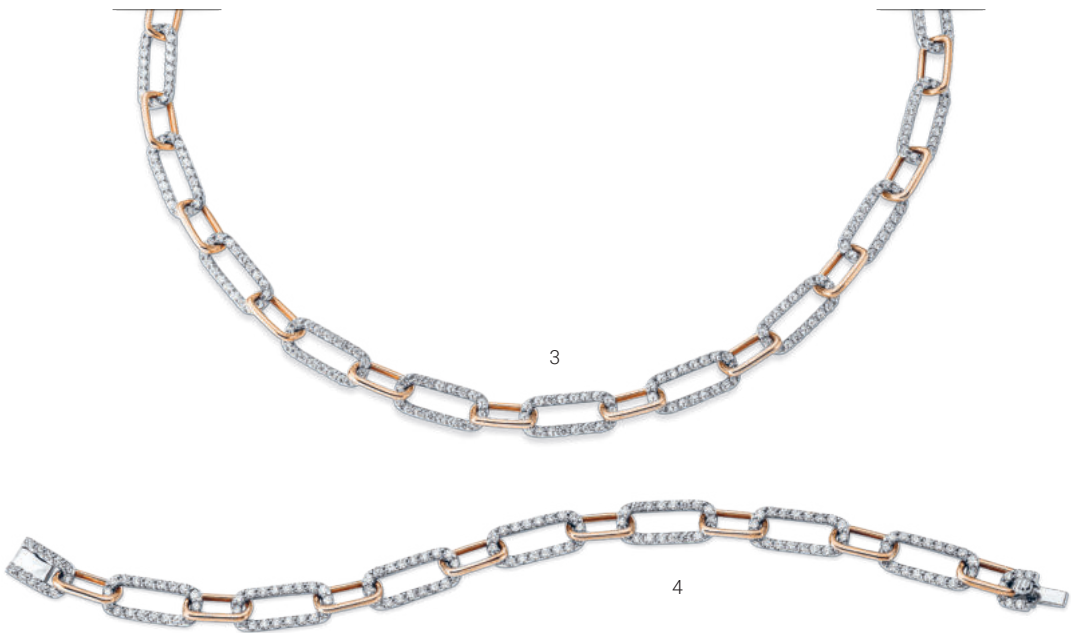
- | | | | |
|-------------------|---|----------------------|----------------------|
| 1 4I366W | Collier WG, 61 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:46,0 cm | 14 kt 3.499,- | 18 kt 4.679,- |
| 2 5D109W | Armband WG, 61 Brill. 0,20 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 2.529,- | 18 kt 3.479,- |



- | | | | |
|-------------------|--|-----------------------|-----------------------|
| 3 4I541G | Collier GG, 324 Brill. 1,60 ct, TW-si, L:41,0 cm | 14 kt 11.999,- | 18 kt 14.879,- |
| 4 5D110G | Armband GG, 264 Brill. 1,35 ct, TW-si, L:18,0 cm | 14 kt 7.529,- | 18 kt 8.999,- |



1 | **4I297W** Collier WG, 264 Brill. 0,95 ct, TW-si, L:41,0 cm 14 kt **6.979,-** 18 kt **8.479,-**
2 | **5D114W** Armband WG, 277 Brill. 3,75 ct, TW-si, L:18,0 cm 14 kt **15.279,-** 18 kt **16.679,-**



3 | **4I559RW** Collier RG+WG, 361 Brill. 7,65 ct, TW-si, L:45,0 cm 14 kt **28.649,-** 18 kt **30.879,-**
4 | **5D252RW** Armband RG+WG, 145 Brill. 3,20 ct, TW-si, L:18,0 cm 14 kt **12.029,-** 18 kt **12.979,-**